

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động
của Trường Đại học Hà Nội giai đoạn 2015 - 2017**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ; Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017;

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành tại Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Hà Nội giai đoạn 2015 - 2017 (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trường Đại học Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường) chủ động khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực để đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trường một cách toàn diện, hướng tới mô hình trường đại học đa ngành, hội nhập quốc tế; đồng thời, bảo đảm sinh viên nghèo, sinh viên là đối tượng chính sách có cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo của Trường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao chất lượng đào tạo, bảo đảm cho người học được đào tạo đạt chuẩn đầu ra theo cam kết được công bố của Trường; được tiếp cận việc ứng dụng khoa học công nghệ; được rèn luyện kỹ năng và trau dồi phẩm chất đạo đức.

b) Phát triển chương trình đào tạo theo chương trình của các trường đại học có uy tín trên thế giới, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội.

c) Phát triển quy mô đào tạo một cách hợp lý, phù hợp với các nguồn lực của Trường; chú trọng đào tạo các chương trình chất lượng cao và theo đặt hàng.

d) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, bao gồm nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Tăng cường nguồn thu từ các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

đ) Tăng cường hợp tác quốc tế để hội nhập giáo dục đại học sâu rộng, hỗ trợ và tăng cường hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

e) Xây dựng hệ thống tổ chức và nhân sự theo mô hình của các trường đại học uy tín trên thế giới; cải cách quy trình, thủ tục và áp dụng công nghệ thông tin vào hệ thống quản lý chất lượng nhằm nâng cao năng lực quản trị của Trường; tạo môi trường và điều kiện phát huy tối đa những tiềm năng, thế mạnh của Trường.

g) Thực hiện trách nhiệm xã hội của trường đại học công lập với các chính sách học bổng, khuyến khích học tập và tín dụng sinh viên; tạo mọi điều kiện thuận lợi để sinh viên thuộc đối tượng chính sách, hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được học tập tại Trường.

II. NỘI DUNG ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG

1. Về thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

a) Quyết định mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo nhu cầu xã hội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, phù hợp với định hướng phát triển của Trường.

b) Xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo đề án tuyển sinh của Trường, bảo đảm tính công khai, minh bạch và thực hiện chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định.

c) Quyết định các hoạt động đào tạo (chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy; ngôn ngữ giảng dạy, phương pháp thi; kiểm tra đánh giá kết quả học tập; giáo trình, học liệu và quản lý đào tạo; in, cấp phát và quản lý văn bằng, chứng chỉ); bảo đảm chuẩn đầu ra mà Trường đã cam kết.

d) Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định; từng bước được các tổ chức kiểm định quốc tế công nhận.

đ) Quyết định liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo có uy tín trong nước và ngoài nước; tổ chức thực hiện các chương trình liên kết đào tạo.

e) Quyết định hoạt động nghiên cứu khoa học; khuyến khích việc ứng dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học gắn với thị trường và nhu cầu xã hội; quyết định tham gia các nhiệm vụ khoa học công nghệ, dịch vụ khoa học công nghệ, tổ chức hội thảo với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

g) Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, bao gồm cả dịch vụ do Nhà nước đặt hàng.

2. Về tổ chức bộ máy, nhân sự

a) Quyết định và chịu trách nhiệm về việc thành lập mới, tổ chức lại, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các đơn vị trực thuộc bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy.

b) Quyết định số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng trên cơ sở quy chế và chủ trương được Hội đồng trường thông qua, phù hợp với yêu cầu phát triển của Trường; ký kết hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động, quản lý, sử dụng và chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định việc giao kết hợp đồng lao động với giảng viên, nhà khoa học, nhà quản lý trong nước và ngoài nước để thực hiện các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Trường, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo.

3. Về tài chính

a) Học phí

- Trường thu học phí ổn định theo kế hoạch nêu trong Đề án như sau:

Đơn vị: Triệu đồng/sinh viên/năm

Nội dung	Năm học		
	2014 - 2015	2015 - 2016	2016 - 2017
Mức học phí bình quân (của chương trình đại trà, trình độ đại học) tối đa	7,8	12	14

- Trường thực hiện tính toán và công khai mức thu học phí cụ thể cho từng nhóm ngành, chuyên ngành, chương trình đào tạo trước khi tuyển sinh, bảo đảm mức thu học phí bình quân (của chương trình đại trà) không vượt quá mức thu học phí bình quân tối đa của Trường theo quy định tại Quyết định này.

- Trường quyết định mức thu học phí đối với các trình độ đào tạo khác với mức trần học phí đối với trình độ đào tạo tiến sĩ là 2,5 lần; thạc sĩ là 1,5 lần mức học phí bình quân tối đa nêu trên.

- Học phí của chương trình đào tạo theo phương thức giáo dục thường xuyên không vượt quá 1,5 lần mức học phí chính quy cùng cấp học và cùng nhóm ngành nghề đào tạo.

- Đối với các đối tượng đã nhập học trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành, Trường thu học phí với mức tăng tối đa năm sau không quá 30% của năm trước liền kề từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Thu sự nghiệp

Trường thực hiện các hoạt động dịch vụ và hỗ trợ đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ người học. Khoản thu từ các hoạt động này được công khai theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý.

c) Tiền lương và thu nhập

Ngoài tiền lương ngạch, bậc theo quy định của Nhà nước, Trường quyết định thu nhập tăng thêm của người lao động từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi theo quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm công bằng và minh bạch.

d) Sử dụng nguồn thu

- Thực hiện tự chủ và chịu trách nhiệm trong việc lập kế hoạch và quyết định sử dụng kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp của Trường để tiếp tục đầu tư mở rộng cơ sở vật chất, đào tạo nhân lực và bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học.

- Sau khi thực hiện bù đắp các chi phí thường xuyên, phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại của Trường được trích lập các quỹ sau: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (tối thiểu 25% chênh lệch thu chi), Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập và Quỹ hỗ trợ sinh viên.

- Khoản thu học phí và các khoản thu sự nghiệp được gửi ngân hàng thương mại; toàn bộ tiền lãi được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ sinh viên.

4. Chính sách học bổng, miễn giảm học phí

a) Trường hỗ trợ toàn bộ phần chênh lệch giữa mức học phí của Trường với mức học phí được miễn, giảm theo quy định của Nhà nước đối với các sinh viên thuộc đối tượng chính sách, hộ nghèo kể từ khóa tuyển sinh sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Ngoài các đối tượng được miễn, giảm học phí theo chính sách của Nhà nước, Trường xây dựng, thực hiện chính sách học bổng, khuyến khích học

tập dành cho sinh viên đạt thành tích học tập cao và sinh viên là đối tượng chính sách.

5. Về đầu tư, mua sắm

a) Chủ động cân đối nguồn thu và huy động các nguồn hợp pháp khác để đầu tư phát triển tổng thể cơ sở vật chất theo kế hoạch phát triển của Trường.

b) Quyết định việc lập kế hoạch, dự toán, phê duyệt thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị để đầu tư cơ sở vật chất theo các quy định về mua sắm tài sản công, quy định về đầu tư xây dựng cơ bản của các cơ quan quản lý Nhà nước.

c) Quyết định việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất và giá trị thương hiệu của Trường để liên doanh, liên kết thực hiện các hoạt động giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn.

6. Về cơ chế giám sát

a) Hội đồng trường quyết định về chiến lược và phương hướng hoạt động của Trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động và việc triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Trường công khai Quy chế chi tiêu nội bộ. Hằng năm, Quy chế chi tiêu nội bộ được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn Trường để sửa đổi, bổ sung và được thông qua tại Hội nghị Đại biểu cán bộ, công chức, viên chức của Trường.

c) Trường công khai Quy chế giám sát của giảng viên, cán bộ, viên chức và người học đối với mọi hoạt động của bộ máy lãnh đạo Trường.

7. Trường thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 và các văn bản khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, ngành, địa phương có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 và các quy định pháp luật khác có liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát và hỗ trợ Trường trong quá trình triển khai Quyết định này.

2. Các cơ quan nhà nước có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ Trường trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng Trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: GDĐT, TC, KHĐT, NV;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND Thành phố Hà Nội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Trường Đại học Hà Nội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TTK HĐGD, TGD Công TTĐT, các Vụ: HC, PL, KTTH, TCCV, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX (3b)



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Vũ Văn Ninh